

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Tính đến 15 giờ 00 ngày 24/12/2021)

Từ 15 giờ ngày 23/12/2021 đến 15 giờ ngày 24/12/2021: **90 ca mắc mới.**

STT	Mã BN	Năm sinh	Giới tính	Chỗ ở hiện nay	Đối tượng
1. Xét nghiệm cộng đồng: 68 ca					
1.1. Bình Sơn: 20 ca					
1.	1616683	1995	Nữ	Đội 4, thôn 1, Bình Hoà, Bình Sơn	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
2.	1616687	2001	Nữ	Xóm 1, An Quang, Bình Thạnh, Bình Sơn	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
3.	1616675	1944	Nam	Phạm Văn Đồng, Thị trấn Châu Ổ, Bình Sơn	Xét nghiệm cộng đồng
4.	1616682	1984	Nam	Tân Hy, Bình Đông, Bình Sơn	Công nhân nhà thầu Hawee - công ty H.P, xét nghiệm cộng đồng
5.	1616685	1998	Nam	Diên Lộc, Bình Thanh, Bình Sơn	Công nhân công ty Millennium - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
6.	1616690	1989	Nam	Sơn Trà, Bình Đông, Bình Sơn	Công nhân công ty H.P, xét nghiệm cộng đồng
7.	1616691	1992	Nữ	An Cường, Bình Hải, Bình Sơn	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
8.	1616693	1981	Nữ	Đội 4, Tân Phước Đông, Bình Minh, Bình Sơn	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
9.	1616694	1995	Nữ	Xóm Nhì, Liêm Quang, Bình Tân Phú, Bình Sơn	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
10.	1616695	1962	Nam	Vĩnh Trà, Bình Thạnh, Bình Sơn	Chuyên gia nhà thầu LIRR - Công ty Hòa Phát, xét nghiệm cộng đồng

11.	1616696	1992	Nam	Vĩnh Trà, Bình Thạnh, Bình Sơn	Chuyên gia nhà thầu LIRR - Công ty Hòa Phát, xét nghiệm cộng đồng
12.	1616712	1988	Nữ	Phú Lễ 2, Bình Trung, Bình Sơn	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
13.	1616713	1969	Nữ	Tân Hy, Bình Đông, Bình Sơn	Chuyên gia Nhà thầu Hoa Thái - Công ty H.P, xét nghiệm cộng đồng
14.	1616714	1992	Nữ	Tân Hy, Bình Đông, Bình Sơn	Chuyên gia Nhà thầu Hoa Thái - Công ty H.P, xét nghiệm cộng đồng
15.	1616723	1998	Nam	Đội 9, Bình Long, Bình Sơn	Công nhân công ty H.P, xét nghiệm cộng đồng
16.	1616724	1992	Nam	Tân Hy 2, Bình Đông, Bình Sơn	Công nhân công ty H.P, xét nghiệm cộng đồng
17.	1616725	1997	Nam	Đội 12, Châu Tử, Bình Nguyễn, Bình Sơn	Công nhân công ty H.P, xét nghiệm cộng đồng
18.	1616738	1983	Nữ	An Châu, Thị trấn Châu Ổ, Bình Sơn	F1 BN 1599304, xét nghiệm cộng đồng
19.	1616715	1967	Nam	Tân Hy, Bình Đông, Bình Sơn	Chuyên gia Nhà thầu Hoa Thái - Công ty H.P, xét nghiệm cộng đồng
20.	1616699	1994	Nữ	Liên Quang, Bình Tân Phú, Bình Sơn	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
1.2. Sơn Tĩnh: 04 ca					
21.	1616716	1986	Nữ	Xóm 1, Thọ Tây, Tĩnh Thọ, Sơn Tĩnh	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
22.	1616717	1990	Nữ	Đội 5, Thọ Đông, Tĩnh Thọ, Sơn Tĩnh	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
23.	1616743	1986	Nữ	Xóm 1, An Quang, Bình Thanh, Bình Sơn	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
24.	1616735	1988	Nữ	Xóm 7, Mỹ Danh, Tĩnh Hiệp, Sơn Tĩnh	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
1.3. TP Quảng Ngãi: 14 ca					
25.	1616686	2016	Nữ	Phổ An, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	F1 BN 1567964 (con), xét nghiệm cộng đồng

26.	1616688	1979	Nam	Tổ 5, Lê Hồng Phong, TP Quảng Ngãi	Nhân viên Công ty cổ phần DVBVAN dầu khí, xét nghiệm cộng đồng
27.	1616689	1990	Nữ	Xóm 2, Tân Mỹ, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
28.	1616692	1972	Nữ	Tổ 5, Trần Hưng Đạo, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
29.	1616697	1995	Nam	Tổ 5, Trần Phú, TP Quảng Ngãi	TDV Công ty dược Việt Đức, xét nghiệm cộng đồng
30.	1616698	1992	Nữ	Xóm 8, Khê Ba, Tịnh Khê, TP Quảng Ngãi	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
31.	1616720	1991	Nam	Đội 3, Thống Nhất, Tịnh Ấn Tây, TP Quảng Ngãi	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
32.	1616736	1989	Nữ	Đội 7, Long Bàn, Tịnh An, TP Quảng Ngãi	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
33.	1616737	1997	Nam	Võ Nguyên Giáp, Tịnh Ấn Tây, TP Quảng Ngãi	F1 BN 1599304, xét nghiệm cộng đồng
34.	1616740	2007	Nam	Tổ 7, Chánh Lộ, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm cộng đồng
35.	1616741	1993	Nữ	Tân Mỹ, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
36.	1616742	1991	Nữ	Tân Thạnh, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
37.	1616727	1983	Nữ	KDC số 2, Phở Trường, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	Công nhân công ty Hoàng Rin - KCN Quảng Phú, xét nghiệm cộng đồng
38.	1616722	1964	Nữ	Tổ 2, Lê Hồng Phong, TP Quảng Ngãi	Công nhân công ty Hoàng Rin - KCN Quảng Phú, xét nghiệm cộng đồng
1.4. Tư Nghĩa: 03 ca					
39.	1616684	1993	Nữ	La Hà 2, Nghĩa Thương, Tư Nghĩa	F1 BN 1583210, xét nghiệm cộng đồng
40.	1616681	1984	Nữ	Hoà Tân, Nghĩa Hoà, Tư Nghĩa	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
41.	1616719	1992	Nam	An Hội Nam 2, Nghĩa Kỳ,	Xét nghiệm cộng đồng

				Tư Nghĩa	
1.5. Trà Bồng: 25 ca					
42.	1616730	1997	Nam	Thôn Trung, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
43.	1616731	2003	Nữ	Tổ 4, Thôn Trung, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
44.	1616732	1996	Nữ	Thôn 3, Trà Thủy, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
45.	1616733	1991	Nam	TDP4, Trà Xuân, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
46.	1616734	1995	Nam	Tổ 1, thôn Bắc, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
47.	1616744	1996	Nam	KDC 11, TDP 5, Trà Xuân, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
48.	1616745	2000	Nữ	KDC 11, TDP 5, Trà Xuân, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
49.	1616746	1989	Nữ	KDC 1, TDP 1, Trà Xuân, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
50.	1616747	2003	Nam	KDC 12, TDP 2, Trà Xuân, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
51.	1616748	1996	Nam	KDC 9, TDP 5, Trà Xuân, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
52.	1616749	1994	Nam	Tổ 1, thôn Bắc, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
53.	1616750	1996	Nam	Tổ 6, thôn Trung, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
54.	1616751	1988	Nam	Tổ 1, thôn Trung, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
55.	1616752	2002	Nam	Tổ 4, Thôn 3, Trà Thủy, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
56.	1616753	1997	Nam	Tổ 7, Sơn Thành, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
57.	1616754	2001	Nữ	Tổ 7, Sơn Thành, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
58.	1616755	2019	Nam	Tổ 7, Sơn Thành, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
59.	1616756	1998	Nam	Tổ 1, Thôn Tre, Trà Tây, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
60.	1616757	1996	Nữ	Tổ 3, Thôn 2, Trà Thủy, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng

61.	1616758	1991	Nam	Tổ 4, Thôn Tây, Trà Bình, Trà Bồng	F1 BN 1599300, công nhân công ty H.P, xét nghiệm cộng đồng
62.	1616759	2003	Nam	Tổ 13, Trường Giang, Trà Tân, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
63.	1616760	1996	Nam	Trường Giang, Trà Tân, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
64.	1616761	2001	Nam	Thôn Trung, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
65.	1616762	1996	Nam	Sơn Bàn, Trà Sơn, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
66.	1616700	1991	Nam	Thôn 2, Trà Thủy, Trà Bồng	F1 BN 1599300, xét nghiệm cộng đồng
1.6. Sơn Hà: 02 ca					
67.	1616739	1994	Nữ	Gò Rin, Sơn Thành, Sơn Hà	Công nhân Công ty Mensa - KCN VSIP, xét nghiệm cộng đồng
68.	1616705	1993	Nữ	Làng Ranh, Sơn Ba, Sơn Hà	Công nhân công ty Hoàng Rin - KCN Quảng Phú, xét nghiệm cộng đồng
2. Sàng lọc cơ sở y tế: 03 ca					
69.	1616673	1957	Nữ	Hà Bắc, Sơn Hạ, Sơn Hà	Xét nghiệm sàng lọc trong CSYT
70.	1616674	1938	Nữ	Xóm 2, Tân Mỹ, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi	Xét nghiệm sàng lọc trong CSYT
71.	1616706	1980	Nữ	TPD4, Nguyễn Nghiêm, Đức Phổ	NVYT, xét nghiệm sàng lọc trong CSYT
3. Khu phong tỏa Ka La, Sơn Linh, Sơn Hà: 03 ca					
72.	1616676	1983	Nam	Ka La, Sơn Linh, Sơn Hà	F1 BN 1599318, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2
73.	1616677	2010	Nữ	Ka La, Sơn Linh, Sơn Hà	F1 BN 1599318, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2
74.	1616678	2012	Nữ	Ka La, Sơn Linh, Sơn Hà	F1 BN 1599318, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2
4. Xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà, KCL khách sạn: 16 ca					
75.	1616679	1973	Nữ	Bình Bắc, Tịnh Bình, Sơn Tịnh	Bình Phước về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1

76.	1616680	2017	Nam	Đội 8, Phước Lộc Đông, Tịnh Sơn, Sơn Tĩnh	F1 BN 1599260 (con), xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
77.	1616701	1997	Nam	Đội 4, Phú Bình, Tịnh Châu, TP Quảng Ngãi	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
78.	1616702	2015	Nam	Xóm 3, Hoà Phú, Nghĩa Hoà, Tư Nghĩa	Đồng Nai về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
79.	1616703	1990	Nam	Xóm 3, Hoà Phú, Nghĩa Hoà, Tư Nghĩa	Đồng Nai về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
80.	1616704	1990	Nữ	Xóm 3, Hoà Phú, Nghĩa Hoà, Tư Nghĩa	Đồng Nai về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
81.	1616707	1984	Nữ	Thôn 3, Bình Hòa, Bình Sơn	Công nhân Công ty DHG Bình Sơn, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2
82.	1616708	2015	Nam	Đội 8, Phước Lộc Đông, Tịnh Sơn, Sơn Tĩnh	F1 BN 1599260, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
83.	1616709	2018	Nam	Đội 8, Phước Lộc Đông, Tịnh Sơn, Sơn Tĩnh	F1 BN 1599260, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
84.	1616710	1956	Nữ	Đội 8, Phước Lộc Đông, Tịnh Sơn, Sơn Tĩnh	F1 BN 1599260, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
85.	1616711	1954	Nữ	Đội 8, Phước Lộc Đông, Tịnh Sơn, Sơn Tĩnh	F1 BN 1599260, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
86.	1616718	2000	Nữ	Khách sạn Thiên Hưng, 166 Hai Bà Trưng, Lê Hồng Phong, TP Quảng Ngãi	Quảng Nam về, xét nghiệm trong KCL Khách sạn Thiên Hưng lần 1
87.	1616721	1987	Nữ	Điền An, Nghĩa Điền, Tư Nghĩa	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
88.	1616726	1969	Nam	Thôn 2, Long Hiệp, Minh Long	Bình Thuận về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
89.	1616728	1975	Nữ	Vùng 5, Phố Thuận, Đức Phổ	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1
90.	1616729	1965	Nữ	Mỹ Thuận, Phố Thuận, Đức Phổ	TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1

I. Tổng hợp tình hình dịch bệnh COVID-19

- Tổng số ca mắc mới trong ngày: **90**, Tổng số ca khỏi bệnh trong ngày:

Cơ sở 1	15	15	178	0	168 (94,4%)	10 (5,6%)	0	0
Cơ sở 2	0	5	84	23 (27,4%)	35 (41,7%)	18 (21,4%)	7 (8,3%)	1 (1,2%)
Cơ sở 4	0	13	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng	15	33	262	23 (8,7%)	203 (77,5%)	28 (10,7%)	7 (2,7%)	1 (0,4%)

* **Tại khu cách ly tập trung F0:** Số ca tiếp nhận trong ngày: 35; số ca khỏi bệnh trong ngày: 0; số ca hiện còn đang theo dõi, chăm sóc y tế: **236**; số ca khỏi bệnh: 0.

* **Tại nhà:** Số ca ghi nhận trong ngày: 40; số ca khỏi bệnh trong ngày: 0; số ca hiện còn đang theo dõi, chăm sóc y tế: **888**; số ca khỏi bệnh: 0.

- Tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:

+ Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 1.812.864 liều.

+ Tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 1.706.394 liều.

+ Lũy tích số người tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin: **849.465** người (đạt tỷ lệ 98,4% số người từ 18 tuổi trở lên).

+ Lũy tích số người tiêm 2 mũi vắc xin: **782.169** người (đạt tỷ lệ 90,6% số người từ 18 tuổi trở lên).

+ Số trẻ 12 – 17 tuổi đã tiêm chủng 1 mũi vắc xin: **81.169** trẻ (đạt tỷ lệ 70,8%).

+ Số trẻ 12 – 17 tuổi đã tiêm chủng 2 mũi vắc xin: **517** trẻ (đạt tỷ lệ 0,5%).

II. Nhận định tình hình

1. Tình hình dịch COVID-19 tại các huyện TP, Quảng Ngãi, các huyện Sơn Hà, Bình Sơn, Ba Tơ, Mộ Đức, Đức Phổ, Tư Nghĩa có diễn biến phức tạp.

2. Người từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về Quảng Ngãi từ ngày 30/9/2021 đến nay ghi nhận **592 ca bệnh** COVID-19, khả năng trong những ngày đến sẽ còn nhiều ca mắc bệnh.

3. Theo quy định của UBND tỉnh tại Công văn số 6637/UBND-KGVX ngày 08/12/2021 về thực hiện cách ly y tế trong tình hình mới nhằm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, các trường hợp F1 và người từ vùng dịch về đều cách ly tại nhà, đồng thời triển khai cách ly F0 tại nhà nên cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý, giám sát chặt chẽ hơn nữa những người cách ly nhà. Đồng thời người cách ly và gia đình cần thực hiện nghiêm túc các quy định cách ly tại nhà nếu không sẽ lây lan dịch cho những người

trong gia đình và cộng đồng.

III. Một số kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị các cơ quan truyền thông: Tăng cường và đa dạng công tác tuyên truyền vận động để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Lưu ý việc người dân thực hiện khai báo y tế trung thực, thực hiện tốt 5K; khi có triệu chứng ho, sốt, đau họng, khó thở, mất vị giác, khứu giác thì liên hệ y tế gần nhất để được tư vấn và xét nghiệm SARS-COV-2. Khuyến cáo người dân từ các vùng dịch nên cân nhắc khi trở về tỉnh Quảng Ngãi, và khi về tỉnh Quảng Ngãi cần khai báo trung thực và thực hiện tốt việc cách ly để tránh lây lan dịch ra cộng đồng.

2. Đề nghị các địa phương

- Các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai Trạm Y tế lưu động; chuẩn bị các điều kiện điều trị F0 tại nhà.

- Tăng cường các biện pháp giám sát dịch bệnh, kịp thời phát hiện, cách ly, truy vết nhanh nhất có thể.

- Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định phòng, chống dịch của tổ chức, cá nhân nhất là tại bệnh viện, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, nhà ga, bến xe ... tại địa phương trong điều kiện tỉnh thực hiện trạng thái bình thường mới về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của “Tổ COVID cộng đồng”, cần kiểm tra, rà soát những người từ vùng dịch về địa phương để có biện pháp cách ly phù hợp.

- Việc giám sát y tế, cách ly y tế tại cư trú/lưu trú phải được thực hiện nghiêm túc với sự quản lý của chính quyền địa phương, Tổ phòng, chống dịch COVID cộng đồng; thực hiện thông báo để cộng đồng biết, hỗ trợ. Các trường hợp vi phạm quy định giám sát y tế, cách ly y tế thì xử lý nghiêm theo quy định.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ đối tượng ngư dân có tiếp xúc người dân các tỉnh có dịch hoặc đi qua, buôn bán với vùng dịch ngay khi cập cảng ở Quảng Ngãi. Kiểm soát chặt chẽ đối tượng lái xe, nhất là đối tượng lái xe khách đường dài từ các tỉnh có dịch về Quảng Ngãi.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo phân bổ của Bộ Y tế và UBND tỉnh. Các địa phương cần khẩn trương rà soát những người chưa tiêm vắc xin phòng COVID -19 thì tiến hành tiêm sớm để đảm bảo 100% người từ 18 tuổi trở lên tiêm đủ hai mũi trong tháng 12/2021. Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em 12-17 tuổi.

Sở Y tế kính báo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Các cục: QLKCB, YTDP (báo cáo);
- Viện Pasteur Nha Trang (báo cáo);
- BCĐ PCD COVID-19 tỉnh (báo cáo);
- Trung tâm Chỉ huy PCD COVID-19 tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Các phòng CN Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- TTYT các huyện, tx, tp;
- VP Sở đăng Website;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Minh Đức